TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43 /2022/HS - ST
Ngày: 05 - 05 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Minh Ngà.
Các Hội thẩm nhân dân: bà Bùi Thị Kim Loan và ông Nguyễn Minh Tuấn
- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Lã H Long - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 05 tháng 05 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST – HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST- HS ngày 18/02/2022, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/HSST –TB ngày 7/3/2022; thông báo thời gian mở lại số 08/2022/HSST-TB ngày 30/3/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST-QĐ ngày 13/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam;
Sinh ngày 25/3/1996, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
Nơi cư trú: tổ 5, khu 4A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; họ tên bố: Nguyễn Văn Q; họ tên mẹ: Nguyễn Thị O; vợ, con: chưa có;
Tiền án: không;
Tiền sự: Ngày 15/6/2016, bị Công an phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng chưa chấp hành xong.
Bị cáo đầu thú ngày 23/10/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

**Bị hại:* anh Nguyễn Văn C; sinh năm: 1974; nơi cư trú: thôn Trần Xá, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; chị Bùi Thị Hằng; sinh năm: 1993; nơi cư trú: số 1, ngõ 32, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; đều vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Nguyễn Hoàng Tr; sinh năm: 1988; nơi cư trú: tổ 4, khu Cao Sơn 3, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt

**Người làm chứng:* anh Phạm Thanh T; sinh năm: 1991; nơi cư trú: tổ 2, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; chị Đỗ Thùy D sinh

năm: 1993; nơi cư trú: tổ 2, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; anh Nguyễn Trung H; sinh năm: 1997; nơi cư trú: tổ 3, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Văn C có mối quan hệ bạn bè quen biết. Khoảng tháng 6/2020, H đến ở nhờ tại chỗ làm của anh C, là quán bia T Dương, thuộc tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả. Ngày 04/8/2020, anh C về quê tại Thái Bình, để xe mô tô Honda Wave biển số 14U1-387.79, của mình tại quán. Ngày 05/8/2020, H gọi điện mượn xe của anh C để đi chơi, anh C đồng ý. Đến sáng ngày 06/8/2020, do không có tiền ăn tiêu, nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên của anh C để đem cầm cố. H mang chiếc xe trên đến quán điện tử GameTV tại tổ 109, khu 8B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, cầm cố cho một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, được 4.000.000 đồng và đã ăn tiêu hết. Do vẫn không đủ tiền ăn tiêu, H biết chị Bùi Thị Hằng (trú tại tổ 6, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy) là bạn quen biết từ trước, có một chiếc xe mô tô, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt để cầm cố lấy tiền. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H đến phòng trọ của chị Hằng, tại tổ 6, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, gặp chị Hằng và nói dối mượn xe mô tô biển số 29C1-066.20, 11.000.000 đồng của chị Hằng để đi mua đồ, hẹn sẽ trả ngay. Chị Hằng tưởng thật, nên đã giao xe cho H. Ngay sau đó, H mang chiếc xe mô tô trên đến quán Game 365, tại tổ 109, khu 8B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, cầm cố cho anh Nguyễn Hoàng Tr, nhân viên của quán, được 4.000.000 đồng và đã ăn tiêu hết. Còn chị Hằng đến hẹn không thấy H trả xe thì nhắn tin đòi, H thừa nhận đã đem xe đi cầm cố. Đồng thời, thông qua chị Hằng, anh C biết H đã cầm cố xe của mình, nên cả anh C và chị Hằng đã nhiều lần liên lạc đòi tài sản nhưng H không trả lại mà bỏ trốn. Đến ngày 08 và 11/8/2020, chị Hằng và anh C đã đến Công an thành phố Cẩm Phả trình báo. Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Thanh H, đến ngày 23/10/2021, H đầu thú tại Công an thành phố Cẩm Phả.

Ngày 28/8/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô biển số 29C1-066.20 của anh Nguyễn Hoàng Tr; còn chiếc xe mô tô biển số 14U1-387.79 do anh C chuộc về để giao nộp Cơ quan điều tra. Ngày 01/9/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 29C1-066.20 cho chị Bùi Thị Hằng và ngày 02/9/2021 trả lại xe mô tô biển số 14U1-387.79 cho anh C. (BL 55, 56).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 64 ngày 16/9/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: Giá định giá xe mô tô Honda Wave biển số 14U1-387.79 là 15.000.000 đồng. Giá định giá xe mô tô Piaggio Liberty biển số 29C1-066.20 là 11.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung trên. Ngoài ra H còn khai: khi cầm cố xe, H không nói cho người nhận cầm cố biết nguồn gốc xe do phạm tội mà có, sau đó H

đã bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn C, là tiền anh C chuộc xe về.

Bị hại Bùi Thị Hằng tại đơn tố giác tội phạm ngày 8/8/2020 và lời khai tại Cơ quan điều tra đều có lời khai, thể hiện nội dung: khoảng 10 giờ sáng ngày 06/8/2020 Nguyễn Thanh H hỏi mượn của chị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty biển số 29C1-066.20 để đi mua quần áo, chị tin tưởng H nên đã đồng ý cho H mượn xe. Đến khoảng 12 giờ trưa H gọi điện cho anh Hiếu là bạn của chị hỏi vay tiền để chuộc xe của chị, khi đó chị biết H đã mang xe của chị đi cầm cố, chị gọi điện yêu cầu H mang xe về trả cho chị nhưng H tắt máy, chị đã nhắn tin nhiều lần cho H trên Facebook H khất lần không mang trả xe cho chị, qua tin nhắn chị biết H cầm cố xe của chị quán game 365 khu Cầu Vượt phường Cẩm Phú.(BL 63; 73-74)

Bị hại Nguyễn Văn C tại đơn tố giác tội phạm ngày 11/8/2020 và lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung: chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 14U1-387.79 là của an, do mua lại của anh Hoàng H Bằng để làm phương tiện đi lại. Anh là người xin cho H làm việc và ở tại quán bia của anh T là nơi anh làm việc. Ngày 04/6/2020 anh về quê, anh để lại chiếc xe mô tô này tại quán, H có gọi điện hỏi mượn xe của anh. Sau khi biết H mang xe của của anh đi cầm cố, anh đã nhắn tin, gọi điện yêu cầu H mang xe về trả cho anh nhưng H không trả sau đó anh không liên lạc được với H. Chiếc xe này anh T đã chuộc lại hộ anh hết 6.000.000đồng.(BL 65; 88-89)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hoàng Tr, trong quá trình điều tra xác nhận nội dung: khoảng 11 giờ 45 phút ngày 6/8/2020 H đi đến quan Game 365 tại tổ 109 khu 8B phường Cẩm Phú thành phố Cẩm Phả cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty biển số 29C1-066.20 để vay anh số tiền 4.000.000đồng, sau này khi biết chiếc xe không pH của H anh đã giao nộp cơ quan Công an, đồng thời cung cấp 01 USB ghi lại hình ảnh H đến cầm cố xe cho Cơ quan công an. Còn số tiền anh cho H vay anh không yêu cầu bị cáo trả lại bởi hoàn C của H không có khả năng để trả cho anh.(BL 123).

Người làm chứng là anh Phạm Thanh T, chị Đỗ Thùy Dương, anh Nguyễn Trung Hiếu, vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra anh T có lời khai phù hợp lời khai của anh C; chị Dương có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo về việc ngày 5/8/2020 khi H đến lấy xe của anh C để tại quán của chị, chị Dương có biết và không phản đối vì nghĩ H đã hỏi mượn xe của anh C; anh Hiếu có lời khai phù hợp lời khai của chị Hằng về việc ngày 6/8/2020 H gọi điện hỏi vay anh tiền để chuộc xe của chị Hằng.

Ngoài ra quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ những nội dung sau: Nội dung tin nhắn Facebook giữa chị Hằng với bị cáo H về việc H báo cho chị Hằng đã cầm cố xe mô tô tại quán Game 365; hình ảnh Camera tại quán Game 365 ghi lại việc H thỏa thuận cầm cố xe cho anh Tr; Kết quả anh Tr nhận dạng bị cáo H; Kết quả xác định địa điểm H mượn, cầm cố xe của anh C và chị Hằng.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSCP ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội

"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày luận tội đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt đối với bị cáo H là từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận, ngày 5/8/2020 H đã mượn của anh C chiếc xe mô tô biển số 14U1-387.79, để sử dụng, sau đó tự ý mang cầm cố lấy tiền ăn tiêu; tiếp đến ngày 6/8/2020, để có tiền ăn tiêu, H đã nói dối chị Hằng là mượn chiếc xe mô tô biển số 29C1-066.20 của chị Bùi Thị Hằng để đi mua đồ nhưng lại mang đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu, rồi bỏ trốn.

Lời khai nhận tội này của bị cáo phù hợp lời khai của các bị hại, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như đã phân tích ở phần trên.

Căn cứ vào các chứng cứ trên và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/8/2020, tại tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, Nguyễn Thanh H đã mượn chiếc xe mô tô biển số 14U1-387.79, trị giá 15.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn C để sử dụng, sau đó tự ý mang cầm cố lấy tiền ăn tiêu rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 06/8/2020, tại tổ 6, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, do có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước, H đã có hành vi gian dối

để chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 29C-066.20, trị giá 11.000.000 đồng, của chị Bùi Thị Hằng, rồi cầm cố lấy tiền ăn tiêu.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; các tội danh đều có khung hình phạt, từ phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân là một trong khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo H là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức về hành vi cũng như nhận biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với việc xâm phạm trái phép tài sản của người khác. Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, tham lam, tư lợi, dẫn bị cáo đến việc phạm tội. Xuất phát từ việc cần tiền để ăn tiêu cá nhân, bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô của các bị hại Nguyễn Văn C, Bùi Thị Hằng, trong một thời gian ngắn. Cụ thể: sau khi mượn xe mô tô của anh C để sử dụng, lạm dụng mối quan hệ bạn bè với anh C và việc mượn xe trước đó, bị cáo đã cầm cố xe của anh C để lấy tiền ăn tiêu. Không những vậy, sau khi đã tiêu hết tiền, bị cáo tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị Hằng, bằng cách lợi dụng mối quan hệ bạn bè, bị cáo có lời nói gian dối để mượn xe của chị Hằng, rồi ngay sau đó tiếp tục mang xe đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu. Sau đó, bị cáo đã bỏ trốn không trả lại tài sản cho các bị hại. Tổng trị giá tài sản bị cáo đoạt của các bị hại là 26.000.000 đồng. Đây là số tiền tương đối lớn, mà các bị hại pH tích góp trong thời gian dài mới mua được để sử dụng làm phương tiện đi lại. Hành vi của bị cáo là sự bội tín, gây sự lo lắng bức xúc cho những người thân quen và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy, cần pH xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh H đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng trong vụ án "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn C và anh C có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với H, nên H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", bị hại là anh C, anh C có quan điểm, anh đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 14U1-387.79 và bị cáo đã trả cho anh số tiền 6.000.000đồng anh bỏ ra để chuộc xe, anh C không có đề nghị gì khác, nên không đề cập giải quyết. Đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bị hại là chị Hằng, chị Hằng đã nhận lại xe mô tô biển số 29C1-066.20 và không đề nghị gì khác nên cũng không đề cập giải quyết. Anh Nguyễn Hoàng Tr có quan điểm không yêu cầu bị cáo trả cho anh số tiền anh Tr cho bị cáo vay, nên không đề cập giải quyết. 01 chiếc USB do anh Tr cung cấp, lưu cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[5] Hội đồng xét xử xem xét đánh giá tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng đối với từng tội để quyết

định hình phạt tương xứng phù hợp đối với từng tội mà bị cáo đã bị quy kết, đồng thời xét thấy đối với các hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian thì đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với anh Nguyễn Hoàng Tr và người đàn ông tại quán điện tử Game TV có hành vi nhận cầm cố xe của Nguyễn Thanh H, nhưng không biết là tài sản do H phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng Tr là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh H 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh H 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung là 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thanh H pH chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Án sử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại Nguyễn Văn C, Bùi Thị Hằng, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hoàng Tr; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; báo cho anh Nguyễn Văn C, chị Bùi Thị Hằng, anh Nguyễn Hoàng Tr biết có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;;
- Lưu: HS - VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Đặng Thị Minh Ngà